

**CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN – NGÀY 22/12**  
**Nhánh 1: Nghề nông      Tuần 1: Từ ngày 01/12 đến 05/12/2025**

| <b>Thứ<br/>H động</b>             | <b>T. gian</b>    | <b>Thứ 2</b>                                                                                                                                   | <b>Thứ 3</b>                                                            |
|-----------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                           |                   | Cô vui vẻ đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ chào cô giáo, bố mẹ, cất đồ<br><i>Cho trẻ xem video, nghề nông, trò chuyện với trẻ về công việc của</i> |                                                                         |
| Thể dục<br>sáng                   | 80 - 90<br>phút   | Nội dung                                                                                                                                       | * Mục tiêu:                                                             |
|                                   |                   | Hô hấp: Gà gáy                                                                                                                                 | Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ                                           |
|                                   |                   | Tay: Đưa tay đưa lên cao, ra....                                                                                                               | chân, tay, bụng, biết tập theo nhịp                                     |
|                                   |                   | Bụng: Quay sang trái, sang phải                                                                                                                | bài hát: “Cháu yêu cô chú công...”                                      |
|                                   |                   | Chân: Đứng, nhún chân, khuy<br>gối                                                                                                             | * Chuẩn bị:                                                             |
|                                   |                   |                                                                                                                                                | Sân tập sạch, hoa tay, vòng<br>Nhạc thể dục, trang phục gọn gàng        |
| Hoạt động<br>học                  | 30 – 40<br>phút   | <b>THỂ DỤC</b>                                                                                                                                 | <b>KPXH</b>                                                             |
|                                   |                   | <i>Bật xa 20- 25 cm (3t)</i>                                                                                                                   | Trò chuyện nghề nông                                                    |
|                                   |                   | <i>Bật xa 30 – 40 cm (4t)</i>                                                                                                                  |                                                                         |
| Chơi ngoài<br>trời                | 30 – 40<br>phút   | QSCMD: Cây hoa giấy, thí nghiệm sự đổi màu của vải                                                                                             |                                                                         |
|                                   |                   | TCVD: Nhảy bao bố - nắm ngón tay; Bịt mắt bắt dê – nhảy lò cò                                                                                  |                                                                         |
|                                   |                   | CTYT: Rơm khô, bóng, màu nước, hạt hạt, lá cây, ống hút, tấm bông                                                                              |                                                                         |
| Chơi hoạt<br>động ở các<br>góc    | 40- 50<br>phút    | * Nội dung                                                                                                                                     | * Mục tiêu                                                              |
|                                   |                   | Góc PV: Nấu ăn, bán<br>hàng, bác sĩ.                                                                                                           | Trẻ nhập vai chơi, phản ánh công<br>việc của nhà bếp, bác sĩ, bán hàng. |
|                                   |                   | Góc XD: Xây hàng rào, vườn<br>rau của bé                                                                                                       | Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh phân<br>biệt các khu vực xây đường, vườn   |
|                                   |                   | Góc NT: Nặn sản phẩm nghề<br>Nông, củ khoai, sắn....                                                                                           | Trẻ biết làm đất để nặn sản phẩm<br>Nghề nông khoai, sắn ...            |
|                                   |                   | Góc HT: nhận biết chữ cái u, ư                                                                                                                 | Trẻ biết phát âm chữ cái u, ư                                           |
|                                   |                   | Tập tô chữ cái u, ư                                                                                                                            | Tô các chữ u, ư theo khả năng                                           |
|                                   |                   | GTN: Chăm sóc cây                                                                                                                              | Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây                                         |
|                                   |                   |                                                                                                                                                |                                                                         |
|                                   |                   |                                                                                                                                                |                                                                         |
| Ăn trưa                           | 60 - 70<br>phút   | Trẻ kê bàn ghế cùng cô, chuẩn bị đồ dùng, cho trẻ rửa tay bằng xà<br><i>Trẻ có thể nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật</i>   |                                                                         |
| Ngủ trưa                          | 140 - 150<br>phút | Trẻ cùng cô sắp xếp, chuẩn bị chỗ ngủ, chuẩn bị đồ dùng cho giờ ngủ,                                                                           |                                                                         |
| Ăn phụ                            | 20 - 30<br>phút   | Khuyến khích trẻ lớn kê, xếp bàn ghế chuẩn bị đồ dùng cùng cô. Cho trẻ                                                                         |                                                                         |
| Chơi hoạt<br>động theo<br>ý thích | 70 - 80<br>phút   | DTV: Cái kéo, nghề nông                                                                                                                        | TCM: Người làm vườn                                                     |
|                                   |                   | Trẻ chơi theo ý thích                                                                                                                          | Đ/c: Đinh Thị Hồng – PHT dạy                                            |
|                                   |                   | Nêu gương bình cờ                                                                                                                              | Trẻ chơi theo ý thích                                                   |
|                                   |                   |                                                                                                                                                | Nêu gương bình cờ                                                       |
|                                   |                   |                                                                                                                                                |                                                                         |
| Trả trẻ                           | 60 - 70<br>phút   | Cho trẻ xem tranh ảnh, video nhận biết về các sản phẩm nghề nông                                                                               |                                                                         |
|                                   |                   | Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ, trẻ vệ sinh cá nhân, trả                                                                          |                                                                         |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 01/12 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025  
\* Giáo viên dạy: Nguyễn Thị Huyền

| Thứ 4                                                                                                                                                  | Thứ 5                                                         | Thứ 6                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------|
| dùng đúng nơi quy định.                                                                                                                                |                                                               |                              |
| Của nghề nông TCTV: Làm nương, trồng rau. Cho trẻ về nhóm trẻ thích. Điềm danh.                                                                        |                                                               |                              |
| * Khởi động:                                                                                                                                           |                                                               |                              |
| Tập trên nền nhạc bài khởi động cô cho trẻ đi chạy kết hợp theo hiệu lệnh sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng.                                         |                                                               |                              |
| * Trọng động:                                                                                                                                          |                                                               |                              |
| Tập theo nhạc "Cháu yêu cô chú công nhân"; Hô hấp, tay, bụng, chân tập với hoa tay, vòng Nhảy dân vũ: hello kitty, chơi trò chơi "trời nắng trời mưa". |                                                               |                              |
| * Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 3-4p trên nền nhạc                                                                                                    |                                                               |                              |
| TẠO HÌNH                                                                                                                                               | VĂN HỌC                                                       | ÂM NHẠC                      |
| Nặn sản phẩm nghề nông                                                                                                                                 | Truyện: Bác nông dân                                          | DH: Lớn lên cháu lái máy cày |
|                                                                                                                                                        |                                                               | NH: Hạt gạo làng ta          |
|                                                                                                                                                        |                                                               | TC: vòng tròn tiệt tầu       |
| - Kéo cưa lừa xẻ; cáo ơi ngủ à                                                                                                                         |                                                               |                              |
|                                                                                                                                                        |                                                               |                              |
|                                                                                                                                                        |                                                               |                              |
| * Chuẩn bị                                                                                                                                             | * Tổ chức hoạt động                                           |                              |
| Sách,vở, bút, bộ đồ nấu ăn                                                                                                                             | * Thảo luận trước khi chơi                                    |                              |
| Bác sĩ, đồ bán hàng                                                                                                                                    | - Cô hỏi trẻ về các góc chơi, trẻ nêu ý tưởng các góc chơi    |                              |
| Khô gỗ, nút nhựa, gạch                                                                                                                                 | một số nội quy khi tham gia chơi gợi ý cách chơi ở các nhóm   |                              |
| nhựa, bộ xếp nút, cây, hoa                                                                                                                             | cho trẻ tự nhận góc chơi,                                     |                              |
| Sân khâu mini, phách tre,                                                                                                                              | * Tổ chức chơi: Cho trẻ về góc chơi, cô đến từng góc hướng    |                              |
| xắc xô, mõ, loa, nhạc đã tải                                                                                                                           | dẫn trẻ nhận vai chơi, hành động chơi; gợi ý để trẻ chơi      |                              |
| Đồ dùng trong gia đình, bát,                                                                                                                           | bao quát trẻ chơi, nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết và liên kết các |                              |
| thìa, cốc, tủ, bàn ghế đồ chơi                                                                                                                         | các góc chơi với nhau.                                        |                              |
|                                                                                                                                                        | * Nhận xét: Cô đến từng nhóm nhận xét từng góc chơi, vai      |                              |
| Bình tưới, khăn lau tay, cây                                                                                                                           | Chơi.                                                         |                              |
| phòng, rửa mặt.                                                                                                                                        |                                                               |                              |
| thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).                                                                                                    |                                                               |                              |
| Đi vệ sinh, cho trẻ vào ngủ, cô có thể mở đĩa hát những bài hát nhẹ nhàng cho trẻ vào                                                                  |                                                               |                              |
| Khi ngủ dậy cho trẻ chơi trò chơi pha nước cam nhẹ nhàng                                                                                               |                                                               |                              |
| Ăn theo thực đơn, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn                                                                                               |                                                               |                              |
|                                                                                                                                                        |                                                               |                              |
| LQKTM: Truyện: Bác nông dân                                                                                                                            | Trẻ hoạt động góc thư viên                                    | Hát dân ca: Bắc kim thang    |
|                                                                                                                                                        | Chơi theo ý thích                                             | Chơi theo ý thích            |
| Trẻ chơi theo ý thích                                                                                                                                  | Nêu gương bình cờ                                             | Nêu gương bình cờ, phát      |
| Nêu gương bình cờ                                                                                                                                      |                                                               | phiếu bé ngoan               |
|                                                                                                                                                        |                                                               |                              |
| Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:                                                                                           |                                                               |                              |
| trẻ                                                                                                                                                    |                                                               |                              |

